

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA THƯƠNG MẠI

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Quản trị Dự án đầu tư Quốc tế		
Mã học phần:	71INBU30053	Số tin chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	233_71INBU30053_01; 233_71INBU30053_02; 233_71INBU30053_03		
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO2	So sánh các hoạt động quản trị dự án đầu tư quốc tế thông qua các kiến thức về quản trị trong việc lập kế hoạch và quản lý các chiến lược kinh doanh, tổ chức các nguồn lực, quản lý thời gian, dự toán ngân sách và giám sát hiệu suất của dự án.	Trắc nghiệm và Tự luận	50%	1,2,3,4, 11,12,13,14, 16,17,18,19 (TN) và Câu 1 (TL)	5,0	PLO4/ PI4.2
CLO3	Vận dụng thành thạo các công cụ và kỹ thuật quản trị dự án đầu tư để lập kế hoạch, thực thi, quản lý, kiểm soát và kết thúc dự án thông qua việc áp dụng kiến thức đa ngành từ cốt lõi đến chuyên sâu.	Trắc nghiệm và Tự luận	50%	5,6,7,8,9,10, 15,20 (TN) và Câu 2 (TL)	5,0	PLO6/ PI6.1

III. Nội dung câu hỏi thi**PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 điểm; 20 câu hỏi; 0,25 điểm/câu)**

Tác dụng quan trọng của kế hoạch dự án đầu tư quốc tế đối với quản lý nguồn lực là _____.

- A. để điều phối nguồn lực và quản lý tiến độ công việc
- B. để tăng doanh thu cho dự án
- C. để dự toán chi phí cho từng công việc
- D. để đảm bảo chất lượng sản phẩm

ANSWER: A

Nội dung chủ yếu của kế hoạch thời gian là gì?

- A. Xác định thời gian bắt đầu, kết thúc và độ dài thời gian thực hiện công việc
- B. Xác định chi phí dự án
- C. Xác định các tiêu chuẩn chất lượng
- D. Xác định các nguồn lực cần thiết

ANSWER: A

Khi nào cần thực hiện phân tách công việc trong quá trình quản trị dự án đầu tư quốc tế?

- A. Ngay từ khi xác lập xong ý tưởng dự án
- B. Sau khi hoàn thành dự án
- C. Trong quá trình thực hiện dự án
- D. Sau khi hoàn thành kế hoạch ngân sách

ANSWER: A

Mục đích của mạng công việc trong quản lý dự án là gì?

- A. Phản ánh mối quan hệ giữa các nhiệm vụ
- B. Lập kế hoạch
- C. Kiểm soát và theo dõi tiến độ
- D. Điều hành dự án

ANSWER: A

Trong sơ đồ mạng AON, các ô vuông hoặc hình chữ nhật đại diện cho điều gì?

- A. Các công việc
- B. Các sự kiện
- C. Các thời điểm bắt đầu và kết thúc
- D. Các nguồn lực

ANSWER: A

Trong sơ đồ AOA và AON, công việc găng là những công việc _____.

- A. không thể trì hoãn nếu không muốn dự án bị ảnh hưởng
- B. có thể trì hoãn mà không ảnh hưởng đến dự án
- C. có thể thực hiện song song với công việc khác
- D. không quan trọng trong dự án

ANSWER: A

Giá trị của thời gian bắt đầu sớm của công việc đầu tiên (ES_1) trong dự án _____.

- A. luôn bằng không
- B. luôn bằng thời gian hoàn thành của công việc trước đó
- C. luôn bằng thời gian trung bình của các công việc trước đó
- D. luôn bằng thời gian dự trữ của công việc đầu tiên

ANSWER: A

Thời gian dự trữ toàn phần của công việc (a) là: _____.

- A. $LS(a) - ES(a)$
- B. $LF(a) - EF(a)$
- C. $LS(a) - EF(a)$
- D. $LF(a) - ES(a)$

ANSWER: A

Thời gian muộn nhất để đạt tới một sự kiện (L_i) trong phân tích PERT được tính bằng công thức nào?

- A. $L_i = \text{Min}_j (L_j - t_{ij})$
- B. $L_i = \text{Max}_j (L_j + t_{ij})$
- C. $L_i = \text{Min}_i (L_j - t_{ij})$
- D. $L_i = \text{Max}_i (L_j + t_{ij})$

ANSWER: A

Bước đầu tiên trong quy trình xây dựng biểu đồ phụ tải nguồn lực là gì?

- A. Xây dựng sơ đồ PERT/CPM
- B. Vẽ sơ đồ phụ tải nguồn lực
- C. Lập biểu đồ PERT/CPM điều chỉnh
- D. Điều chỉnh đều nguồn lực

ANSWER: A

Khi thực hiện phương pháp điều chỉnh đều nguồn lực dựa trên thời gian dự trữ tối thiểu, công việc nào được ưu tiên?

- A. Công việc có thời gian dự trữ ít nhất
- B. Công việc có chi phí thấp nhất
- C. Công việc có số lượng công việc ít nhất
- D. Công việc có thời gian thực hiện dài nhất

ANSWER: A

Ngân sách dài hạn của một dự án là _____.

- A. toàn bộ ngân sách dự tính cho vòng đời của dự án.
- B. ngân sách dự tính cho từng năm tài chính.
- C. ngân sách cho các hoạt động thường xuyên của tổ chức.
- D. kế hoạch chi tiết cho từng nhiệm vụ của dự án.

ANSWER: A

Ước tính chi phí tập trung vào khía cạnh nào của dự án?

- A. Tài chính
- B. Kỹ thuật
- C. Quản lý
- D. Nhân sự

ANSWER: A

Chi phí nào thuộc nhóm chi phí trực tiếp?

- A. Chi phí nguyên vật liệu
- B. Chi phí quản lý
- C. Chi phí văn phòng
- D. Chi phí dịch vụ thuê ngoài

ANSWER: A

Khi kéo dài thời gian thực hiện một công việc không gắng, điều gì sẽ xảy ra?

- A. Tổng chi phí tiết kiệm được tăng lên
- B. Chi phí gián tiếp của dự án giảm xuống
- C. Thời gian hoàn thành dự án bị ảnh hưởng
- D. Chi phí trực tiếp của công việc tăng lên

ANSWER: A

Lập kế hoạch chất lượng dự án nhằm mục đích gì?

- A. Xác định các tiêu chuẩn chất lượng cho dự án
- B. Tạo ra các sản phẩm mới
- C. Đào tạo nhân viên
- D. Tăng lợi nhuận

ANSWER: A

Tồn thất nội bộ là gì?

- A. Thiệt hại phát sinh trước khi sản phẩm ra khỏi tầm kiểm soát
- B. Chi phí phát sinh sau khi sản phẩm bán ra ngoài
- C. Chi phí phát sinh trong quá trình vận chuyển

D. Chi phí do lỗi của nhà cung cấp

ANSWER: A

Quản lý rủi ro dự án là _____.

- A. quá trình chủ động kiểm soát các sự kiện tương lai
- B. quá trình phản ứng thụ động với các sự kiện
- C. quá trình không cần thiết trong quản trị dự án
- D. quá trình chỉ thực hiện ở giai đoạn đầu của dự án

ANSWER: A

Đặc điểm của rủi ro thuần túy là _____.

- A. có thể dẫn đến tổn thất, không thể sinh lợi
- B. không thể dẫn đến tổn thất, có thể sinh lợi
- C. có thể dẫn đến tổn thất, có thể sinh lợi
- D. không thể dẫn đến tổn thất, không thể sinh lợi

ANSWER: A

Trong phân tích độ nhạy khi đo lường rủi ro, nếu một yếu tố có độ nhạy cao thì điều này có ý nghĩa là _____.

- A. yếu tố đó có ảnh hưởng lớn đến kết quả dự án
- B. yếu tố đó ít ảnh hưởng đến kết quả dự án
- C. yếu tố đó không ảnh hưởng đến kết quả dự án
- D. yếu tố đó chỉ ảnh hưởng trong ngắn hạn

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm; 2 câu hỏi)

Câu hỏi 1: (2 điểm)

Trình bày các bước xây dựng biểu đồ PERT/CPM điều chỉnh và biểu đồ phụ tải nguồn lực, và cách sử dụng chúng để điều phối nguồn lực trong một dự án đầu tư quốc tế?

Câu hỏi 2: (3 điểm)

Trong quản trị dự án đầu tư quốc tế, quản trị rủi ro là một phần quan trọng để đảm bảo sự thành công. Hãy trình bày:

- Các phương pháp nhận dạng các rủi ro trong giai đoạn chuẩn bị thực hiện dự án.
- Những phân tích được sử dụng để đo lường mức độ rủi ro.
- Các biện pháp quản lý và giảm thiểu rủi ro.

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		5.0	
Câu 1-20		0.25/câu	
II. Tự luận		5.0	
Câu 1		2.0	
Các bước xây dựng biểu đồ PERT/CPM điều chỉnh và biểu đồ phụ tải nguồn lực:	- Bước 1: Xây dựng sơ đồ PERT/CPM. Sơ đồ này thể hiện mối quan hệ giữa các công việc trong dự án, xác định đường găng và thời gian dự kiến hoàn thành dự án.	0.50	
	- Bước 2: Lập biểu đồ PERT/CPM điều chỉnh. Biểu đồ này điều chỉnh sơ đồ PERT/CPM ban đầu bằng cách thêm các thông tin về nguồn lực cần thiết cho từng công việc.	0.50	
	- Bước 3: Vẽ sơ đồ phụ tải nguồn lực. Sơ đồ này thể hiện số lượng từng loại nguồn lực cần thiết theo thời gian trong suốt dự án.	0.25	
Cách sử dụng để điều phối nguồn lực:	- Nhận diện nhu cầu nguồn lực: Biểu đồ phụ tải cho biết số lượng và loại nguồn lực cần thiết tại mỗi thời điểm. Từ đó, nhà quản lý dự án có thể xác định các thời điểm cần tăng cường nguồn lực hoặc có thể giảm bớt.	0.25	
	- Điều chỉnh kế hoạch: Nếu có sự thiếu hụt nguồn lực, nhà quản lý dự án có thể sử dụng biểu đồ PERT/CPM điều chỉnh để tìm cách điều chỉnh lại kế hoạch, ví dụ như thay đổi thời gian thực hiện các công việc không nằm trên đường găng để giải phóng nguồn lực cho các công việc quan trọng hơn.	0.25	
	- Đảm bảo tiến độ: Bằng cách phân tích biểu đồ phụ tải, nhà quản lý dự án có thể đảm bảo rằng dự án có đủ nguồn lực để hoàn thành đúng tiến độ.	0.25	
Câu 2		3.0	
Các phương pháp nhận dạng rủi ro:	- Phương pháp Delphi: Sử dụng nhóm chuyên gia để dự đoán các rủi ro có thể xảy ra.	0.25	
	- Brainstorming: Tập hợp các ý kiến từ đội ngũ dự án để liệt kê các rủi ro tiềm năng.	0.25	
	- Phân tích tài liệu dự án: Xem xét các tài liệu liên quan để tìm ra các điểm yếu có thể gây rủi ro.	0.25	
	- Danh sách kiểm tra: Sử dụng các danh sách kiểm tra chuẩn để đảm bảo không bỏ sót bất kỳ rủi ro nào.	0.25	
Những phân tích được sử dụng để đo lường mức độ rủi ro:	1. Phân tích định tính:		
	- Ma trận xác suất - tác động: Đánh giá mức độ nghiêm trọng của rủi ro dựa trên xác suất xảy ra và tác động của nó.	0.25	
	- Phân tích SWOT: Xác định các điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức liên quan đến rủi ro.	0.25	
	2. Phân tích định lượng:		
- Mô phỏng Monte Carlo: Dự đoán các kết quả có	0.25		

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
	thể xảy ra và xác suất của chúng. - Phân tích độ nhạy: Xác định những yếu tố nào có ảnh hưởng lớn nhất đến dự án.	0.25	
Các biện pháp quản lý và giảm thiểu rủi ro:	- Tránh rủi ro: Thay đổi kế hoạch dự án để loại bỏ các rủi ro tiềm năng.	0.25	
	- Giảm thiểu rủi ro: <i>Biện pháp kỹ thuật:</i> Cải tiến thiết kế, sử dụng công nghệ tiên tiến.	0.125	
	<i>Biện pháp tổ chức:</i> Đào tạo nhân viên, tăng cường giám sát.	0.125	
	- Chuyển giao rủi ro: Sử dụng bảo hiểm, hợp đồng chuyển giao rủi ro cho bên thứ ba.	0.25	
	- Chấp nhận rủi ro: Lập kế hoạch dự phòng và chấp nhận các rủi ro nhỏ không thể tránh được.	0.25	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 07 năm 2024

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề




TS. Hoàng Chí Cương

ThS. Vũ Trần Anh